

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2007/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 6 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định về quản lý, hoạt động của
Trạm Truyền thanh cơ sở xã, phường, thị trấn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin tại Tờ trình số 30/TTr-VHTT ngày 07 tháng 5 năm 2007 về việc đề nghị ban hành Quy định về quản lý, hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở xã, phường, thị trấn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về quản lý, hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở xã, phường, thị trấn".

Điều 2. Giao Sở Văn hoá - Thông tin chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin, Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: ST

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa - Thông tin; (báo cáo)
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thị ủy;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Ban VHXXH HĐND tỉnh; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trưởng, phó các Phòng khối NCTH -VP UBND tỉnh;
- Lưu VT. (N.200)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Quang

QUY ĐỊNH

**Về quản lý, hoạt động của Trạm Truyền thanh
cơ sở xã, phường, thị trấn**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 20 /2007/QĐ - UBND ngày 25/6/2007
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Trạm Truyền thanh cơ sở); trách nhiệm của các cơ quan liên quan; tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền lợi của người quản lý vận hành và các quy định về quản lý Nhà nước đối với Trạm Truyền thanh cơ sở.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

Đối tượng điều chỉnh là Trạm Truyền thanh cơ sở đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, được xây dựng từ các nguồn vốn hợp pháp;

Các Trạm Truyền thanh xã, phường, thị trấn thuộc Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thị xã quản lý và trạm truyền thanh nội bộ của các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang không thuộc đối tượng điều chỉnh tại quy định này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1- Trạm Truyền thanh cơ sở: Là hệ thống truyền thanh hữu tuyến hoặc vô tuyến điện (phát sóng FM) quy mô nhỏ, xây dựng theo đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trực tiếp quản lý; bao gồm cả các cụm loa lắp đặt tại thôn, xóm, bản, tổ nhân dân.

2- Hệ thống truyền thanh hữu tuyến: Là hệ thống máy tăng âm, thiết bị thu tín hiệu âm thanh, thiết bị phụ trợ, hệ thống đường dây phi - đơ, biến áp đường dây, biến áp loa, loa phóng thanh lắp đặt ở các thôn, xóm, bản, tổ nhân dân.

3- Hệ thống truyền thanh vô tuyến điện (còn gọi là hệ thống truyền thanh không dây): Là hệ thống máy phát FM, cột, ăng ten phát sóng, các thiết bị thu, phát tín hiệu âm thanh; thiết bị phụ trợ; bộ thu FM và loa phóng thanh lắp đặt ở thôn, xóm, bản, tổ nhân dân.

4- Cụm loa truyền thanh không dây: Là một phần của hệ thống truyền thanh không dây, gồm bộ thu thanh FM chế tạo riêng cho truyền thanh không dây và loa phóng thanh. Cụm loa thể hệ mới có thể được tăng cường thêm micrô và chức năng tăng âm công suất nhỏ.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở

Trạm Truyền thanh cơ sở hoạt động trong phạm vi địa giới hành chính xã, phường, thị trấn theo quy định của Luật Báo chí, các quy định của pháp luật hiện hành và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, HOẠT ĐỘNG
TRẠM TRUYỀN THANH CƠ SỞ

Điều 5. Chức năng của Trạm Truyền thanh cơ sở

1- Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2- Nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần của nhân dân.

3- Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp uỷ, chính quyền cơ sở.

Điều 6. Nhiệm vụ của Trạm Truyền thanh cơ sở

1- Tiếp âm các chương trình của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thị xã.

2- Phát các bản tin, nội dung văn bản chỉ đạo điều hành, thông tin tuyên truyền của cấp uỷ, chính quyền cơ sở.

Điều 7. Người quản lý vận hành

1- Phó Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã, phường, thị trấn quản lý, vận hành Trạm Truyền thanh cơ sở.

2- Trưởng thôn, xóm, bản, tổ nhân dân quản lý, vận hành cụm loa tại thôn, xóm, bản, tổ nhân dân.

Điều 8. Trách nhiệm của người quản lý, vận hành

1- Người quản lý, vận hành Trạm Truyền thanh cơ sở :

- Chấp hành sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) về hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Vận hành máy móc thiết bị đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật; quản lý, bảo vệ máy móc thiết bị an toàn; nếu làm mất, làm hỏng thiết bị của trạm do nguyên nhân chủ quan thì phải bồi thường 100% giá trị thiết bị tại thời điểm đó; khi có sự cố kỹ thuật phải lập biên bản báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Tổ chức biên soạn các bản tin; lập hồ sơ lưu giữ các văn bản, tài liệu, tin, bài đã tuyên truyền theo quy định.

- Tiếp âm các chương trình của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thị xã theo quy định.

2- Người quản lý, vận hành cụm loa thôn, xóm, bản, tổ nhân dân:

- Vận hành, sử dụng thiết bị đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật; quản lý, bảo vệ máy móc thiết bị an toàn.

- Tiếp âm chương trình phát sóng của Trạm Truyền thanh cơ sở theo quy định.

Điều 9. Những việc nghiêm cấm đối với người quản lý, vận hành Trạm Truyền thanh cơ sở

1- Tự ý cho người không có trách nhiệm vào phòng máy.

2- Phát sóng tin, bài chưa qua kiểm duyệt.

3- Thông tin những nội dung phục vụ mục đích cá nhân.

4- Tự ý tháo, mở máy móc thiết bị.

Điều 10. Thời gian phát thanh của Trạm Truyền thanh cơ sở

1- Các ngày trong tuần

a) Buổi sáng: Từ 5 giờ đến 7 giờ.

b) Buổi chiều: Từ 17 giờ đến 19 giờ.

2- Bản tin, thông báo của xã, phường, thị trấn, thôn, bản, tổ nhân dân không được phát trùng giờ tiếp sóng chương trình thời sự của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thị xã. Các bản tin đột xuất, đặc biệt, phát sóng theo sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 11. Nội dung phát sóng của Trạm Truyền thanh cơ sở

1- Tiếp âm chương trình VOV1 (Hệ Thời sự - Chính trị) của Đài Tiếng nói Việt Nam, chương trình phát thanh của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thị xã; ưu tiên tiếp âm chương trình của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

2- Phát bản tin của cơ sở với các nội dung:

a) Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

b) Tuyên truyền các văn bản phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành của cấp uỷ, chính quyền và các tổ chức đoàn thể tại cơ sở.

c) Nêu gương người tốt, việc tốt, đấu tranh phòng, chống hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng tiêu cực xã hội khác.

d) Đối với cụm loa thôn, xóm, bản, tổ nhân dân được sử dụng để đọc các thông báo cần thiết phục vụ nhiệm vụ của cơ sở, không được xây dựng các bản tin riêng.

Điều 12. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

1- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý Nhà nước về nội dung phát thanh.

2- Kiểm duyệt nội dung tin, bài tài liệu tuyên truyền; tổ chức lưu trữ văn bản theo đúng quy định hiện hành của Luật Báo chí.

3- Không được cho phát sóng những nội dung trái với quy định của pháp luật.

Điều 13. Quản lý Nhà nước về hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở

1- Trách nhiệm của Sở Văn hoá - Thông tin:

a) Thực hiện quản lý Nhà nước về nội dung đối với hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở; phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra nội dung hoạt động; kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

b) Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả hoạt động của các Trạm Truyền thanh cơ sở trên phạm vi toàn tỉnh.

2- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã:

a) Phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh, huy động nguồn lực ở địa phương, tổ chức tốt việc xây dựng và duy trì hoạt động của hệ thống Trạm Truyền thanh cơ sở trên địa bàn.

b) Chỉ đạo Phòng Văn hoá - Thông tin và Thể thao phối hợp với Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thị xã theo dõi, hướng dẫn hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở, kịp thời chấn chỉnh các vi phạm; có biện pháp hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp xã bảo đảm duy trì hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở thường xuyên, liên tục, an toàn và hiệu quả.

c) Quản lý, hướng dẫn, giám sát việc thu chi tài chính của Trạm Truyền thanh cơ sở.

d) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tốt việc quản lý, bảo vệ tài sản, máy móc, thiết bị và an ninh phát sóng của Trạm Truyền thanh cơ sở.

e) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng báo cáo Sở Văn hoá - Thông tin kết quả hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở theo định kỳ 6 tháng và hàng năm.

3- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Trực tiếp quản lý và chỉ đạo tổ chức hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở.

b) Phối hợp với các ngành chức năng của huyện, thị xã trong việc quản lý, bảo vệ an toàn máy móc thiết bị và an ninh phát sóng của Trạm Truyền thanh cơ sở.

c) Báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, đồng gửi báo cáo Phòng Văn hoá - Thông tin và Thể thao, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thị xã kết quả hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở, định kỳ mỗi tháng một lần vào ngày 20 hàng tháng.

Điều 14. Trách nhiệm của Đài Phát thanh- Truyền hình tỉnh

1- Tổ chức xây dựng, lắp đặt Trạm theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về thực hiện quy trình, quy phạm kỹ thuật vận hành máy móc, thiết bị; nghiệp vụ khai thác, xử lý thông tin, viết và biên tập bản tin.

3- Phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh, huyện kiểm tra tình trạng kỹ thuật, thực hiện quy trình quy phạm kỹ thuật, chấp hành các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ; đề xuất biện pháp xử lý theo thẩm quyền.

Điều 15. Kinh phí hoạt động

1- Kinh phí duy trì hoạt động thường xuyên:

- Trả thù lao nhân viên quản lý, bảo vệ, vận hành.
- Tiền điện, vật tư kỹ thuật.
- Duy tu, bảo dưỡng thiết bị.
- Sửa chữa, khắc phục sự cố kỹ thuật.

2- Xã, phường, thị trấn có Trạm Truyền thanh cơ sở xây dựng kế hoạch hoạt động, dự toán kinh phí hoạt động hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3- Nguồn kinh phí:

- Kinh phí chi thường xuyên hàng năm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Các nguồn thu hợp pháp khác trên địa bàn.

- Khi có sửa chữa lớn, nguồn kinh phí vượt quá khả năng của xã, phường, thị trấn thì Ủy ban nhân dân cấp xã lập dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân huyện, thị xã xem xét, giải quyết.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1- Tổ chức, cá nhân có thành tích trong xây dựng, quản lý, hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở được xét khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

2- Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy định này, tùy mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Điều khoản thi hành

1- Sở Văn hoá - Thông tin có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2- Các sở, ban ngành liên quan; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

Quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, chưa phù hợp, các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hoá - Thông tin tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh) để xem xét bổ sung, sửa đổi Quy định cho phù hợp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Quang